

Một thực tế hiển nhiên mà xưa nay ai cũng biết và thừa nhận: dân cư ở nông thôn, vùng sâu vùng xa, chủ yếu thuộc thời - kém cỏi - lạc hậu chủ yếu là nhân dân cư sống ở thị thành. Sự thất vọng đó được khái quát vào trong một thuật ngữ mang nặng tính nhân đạo là NGHÈO thậm chí là ĐÓI, thực tiễn ngược lại ta nêu ra khu vực chủ yếu mang nặng tính kinh tế là XOÁ ĐÓI GIỮ M NGHÈO. Nhưng tiêu chí NGHÈO – ĐÓI được quy ra tiền, và thuật ngữ ngược có được các tiền (bằng mọi cách) là có thể xoá và giảm ĐÓI – NGHÈO một cách dễ dàng!



Sự nghiệp xoá đói giảm nghèo ở nhiều vùng quê như những cuộc đánh vật theo chu kỳ, nếu được mùa thì NGHÈO – ĐÓI tự nhiên biến cuộc, không may thì lại NGHÈO – ĐÓI ở đâu đó ẽ một ra như bóng một cách biến đổi. Tuy xưa dân gian đã từng kể: Ăn mày là ai? Ăn mày là ta. Đói cơm rách áo thì ra ăn mày! Nhưng biện pháp XOÁ ĐÓI - GIỮ M NGHÈO thực hiện lâu nay trên đời thì mang nặng tính tình huân giáo – tình thương và có nơi có kẻ quỳ; nhiều nơi kẻ quỳ không biến việc, cũng có nơi phần tác động, mang tính may mắn nhiều hơn. Nói chung, khu vực nông thôn và dân cư nông nghiệp đã và đang trải qua những cuộc thực nghiệm XOÁ ĐÓI GIỮ M NGHÈO một cách biến đổi. Hiện nay việc chọn có được những thuật ngữ kể mang tính chỉ định cho sự phát triển của khu vực nông thôn và nông dân như của ta.

Đó là nhìn nhận từ góc độ kinh tế - xã hội đời sống của dân nông thôn, những nhìn từ góc độ VĂN HOÁ, chúng ta lại thấy một bức tranh khác với nông nghiệp – nông thôn, đó là một bức tranh phức tạp, khi được soi rọi vào đó sự thấy các mảng màu VĂN HOÁ không mấy liên quan và sáng sủa. Sự thực VĂN HOÁ của dân cư nông thôn còn nghiêm trọng và nặng nề hơn là cái ĐÓI và cái NGHÈO. ĐÓI và NGHÈO rất dễ thay đổi, nhưng biến đổi VĂN HOÁ không thể làm sáng sủa hơn bằng tiền và thậm chí nhiều tiền hơn cũng vậy.

Vậy VĂN HOÁ của dân cư nông thôn cho đến nay là như thế nào? Nói đến VĂN HOÁ của dân cư nông thôn, phải nói đến hai mặt: mặt là sáng tạo VĂN HOÁ hai là học hỏi văn HOÁ.

Lao động sáng tạo các giá trị văn hóa

Xem xét mặt cách dạy dỗ và toàn diện, công dụng dân cư nông thôn không thua kém gì khi dân cư đô thị trong lao động sáng tạo các giá trị văn hoá. Mặt mặt nào đó thì sáng tạo văn hóa của dân nông thôn có giá trị vĩnh hằng và truyền thống, duy trì sinh tồn bền vững cho đất nước sự tiến bộ của chế độ xã hội và thăng trầm của dân tộc ta.

Hàng năm có hàng chục nghìn học sinh vào đội học – cao đẳng đều là con em nông dân, các em không chỉ được ăn nuôi học suốt bậc học phổ thông, mà 4 - 5 năm học đội học vẫn còn phải được bố trí gia đình cha mẹ ở làng quê, sẵn trở thành mặt trận lao động đông đảo các nhà khoa học, các công nhân kỹ thuật có tay nghề cao và sẵn là những nhà quản lý tài năng của đất nước trong tương lai gần. Đó là những sáng tạo văn hóa tinh thần vĩ đại nhất cho đất nước chế độ nông dân khắp mọi miền đất nước.

Như ta trải qua vô vàn cuộc chiến tranh miền hậu chiến trai làng ra trận là những giá trị văn hóa tinh thần – văn hóa nông xã của trai tráng nông dân – nông thôn như là máu mủ, như là niềm tự hào của dân tộc.

Mặt học ngữ văn hóa

Vấn đề không phải là nhìn nhận dân cư nông thôn thiêu cái gì (thường là về mặt vật chất) trong cuộc sống hàng ngày, rồi có kế hoạch khuyến khích “bắt thí” cho học đội học phần nào đó, thì là vĩ đại lên thành tích đã ghi quy định cho nông dân như khuyến khích Xoá Đói Giảm Nghèo lâu nay. Ở đây chúng ta phải nhìn mặt cách sống học ngữ văn hóa của nông dân đã đạt được đến đâu trong thang bậc học ngữ văn hóa của toàn xã hội, lấy mặt chuẩn của dân cư thành thị bậc trung để làm mặt phần để đạt được trong mặt trình cho phép nào đó. Như vậy, dân cư nông thôn không chỉ được học ngữ văn hóa các giá trị kinh tế vật chất thu nhập tụy, mà phải được học ngữ văn hóa các giá trị văn hóa (vật chất - tinh thần - nông xã) mà chính học và toàn thể xã hội đã sáng tạo ra. Nên chẳng thay khuyến khích: Xoá Đói Giảm Nghèo bằng khuyến khích: Nâng cao không ngừng mặt học ngữ văn hóa cho dân cư nông thôn?



Công cu c Xóa Đói Gi m Nghèo cho dân c nông thôn, không hoàn toàn đ ng nghĩa v i nâng cao trình đ h ng th văn hóa cho h , mà nhi u khi các giá tr v t ch t đó l i là nguyên nhân làm tan nát các t m truy n th ng gia đình và các c ng đ ng dân c nông thôn đã hàng ngàn đ i nay “t i l a t t đên” có nhau nh ru t th t. Chúng ta ch ng ki n quá trình công nghi p hóa - hi n đ i hóa m t cách t t, đã t n công vào h n ngàn đ m dân c nông thôn bao quanh các Thành ph - Th xã - Th tr n – Khu ch xu t – Khu công nghi p, đã c p đ đ t đại sinh s ng c a h , nông dân không đ c chuy n đ i tham gia vào môi tr ng làm ăn m i, đ i l i h đ c đ n bù m t kh i l ng v t ch t nhi u khi không t ng x ng, h có ti n làm nhà, mua s m các thi t b hi n đ i đ h ng th m t cách tu h ng, con em h s ng nh vào ti n đ n bù đ mua v nhi u t n n xã h i m t cách nhanh chóng. Trong ngôi nhà m i Khang trang thay cho ngôi nhà tranh t ng là t m c a nhi u th h nay tr n nên l nh l o hoang v ng b i con em h nghi n ng p, tù đ y. Đ c c nhà cao sang nh ng đ i s ng tinh th n và tai ti ng c a ng i đ i đeo đ ng su t c cu c đ i ng i cho đ n khi nh m m t xuôi tay. Nh th đ bi t, ti n b c - c a c i r t c n cho cu c s ng c a con ng i, nh ng s nô l vào ti n b c và c a c i không ph i th c đo đ đánh giá trình đ th h ng th văn hóa dù là dân c nông thôn hay dân c th thành!

S th h ng th văn hóa c a dân c nông thôn không ch là ngôi nhà đ , bát c m đ ăn no t ng ngày, mà còn r t nhi u th khác n a, đâu đâu cũng th y nh ng v ng thi u, nh ng lo âu và toan tính. Quy cho cùng đó v n là vi c h không đ c th h ng th văn hóa m t cách công b ng nh dân c th thành, so v i nh ng sáng t o các giá tr văn hóa t c ng đ ng dân c này.

Ta l y vi c h c hành c a con em nông dân nông thôn làm ví d ; khi nói đ n l ch đ i, ch ng h n l ch s c a 65 năm tr c CHXHCN Vi t Nam đã có hàng ch c th h con em nông dân đ c b m nuôi ăn h c thành tài, đ m đ ng m t cách tr n v n và xu t s c cho công cu c gi n c, xây đ ng đ t n c và đ i ngũ đồng đ o này đã sáng t o ra m t kh i l ng giá tr văn hóa đ s cho đ t n c. T t c nh ng c a c i đó đ c phân ph i không công b ng cho nông thôn; nh h th ng hình h c, h th ng nhà tr ng c p huy n – xã cho đ n nay v n là mong c cháy b ng c a dân c ru ng đ ng. Ng i nông dân nói riêng và c ng đ ng dân c nông nghi p nói chung có quy n đòi đ c phân ph i l i giá tr mà con em h đã làm ra cho xã h i, cũng có nghĩa là con em h ph i đ n n nuôi đ ng ông bà cha m thông qua nh ng bi n pháp tích c c nâng cao đ i s ng văn hóa cho dân c nông thôn, do nhà n c th c hi n.

S h ng th nh ng giá tr văn hóa đ c g i là nh ng ti n b c a khoa h c k thu t c a c dân nông nghi p rõ ràng là th p kém h n so v i dân c th thành, đã th các m t trái c a các ph ng ti n hi n đ i đó tìm đ c th tr ng béo b i dân c nông thôn ch y u là l a tu i v thành niên và thanh niên, trung niên.

Có th l y hàng ch c – hàng trăm nh ng minh ch ng đ nói lên r ng dân c nông nghi p –

nông thôn không những không được hưởng thụ một cách quan phòng – công bằng mà lại giá trị văn hóa do họ và cộng đồng sáng tạo ra, họ thua thiệt về thể chất, và hơn thế nữa họ lại bị sức ép từ phía các giá trị văn hóa được sáng tạo ra bởi khoa học và công nghệ hiện đại. Chính vì vậy phát triển nông nghiệp nông thôn trước hết và lâu dài không chỉ là việc cần dân nông thôn phải làm gì, nông nghiệp phát triển ở đâu, mà còn là việc nâng cao trình độ thể chất học ngữ văn hóa một cách đầy đủ - công bằng - tiến bộ cho dân cư nông thôn, với những biện pháp và lộ trình có tính khả thi xây dựng xã hội nông thôn Công bằng- Dân chủ - Văn Minh./.

Bùi Thị t

